

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 141/2023/HS-ST

Ngày: 19/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Thắng
Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Hòa
Bà Hoàng Thị Thiệu
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Xuân Trường- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn T Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2023/TLST- HS ngày 24/ 5/ 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo: **Nguyễn Thế Long H** (tên gọi khác: Nguyễn Long H), sinh năm: 1980; Hộ khẩu thường trú: Số A phường B, quận C, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: lang thang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thế Q (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Xuân T (sinh năm: 1945); Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình. Vợ, con: bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 10/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bà Hoàng Thị T (sinh năm: 1953, địa chỉ: D, phường T, quận C, Thành phố

Hà Nội) là đại diện gia đình của bị hại Hoàng Minh T, vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ông Phạm Khắc H (sinh năm: 1969, địa chỉ: số B, phường P, quận C, Thành phố Hà Nội) vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Anh Nguyễn Anh T, anh Nguyễn Hoàng L (không ở địa phương – đi đâu không biết) vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h00' ngày 31/7/2000, nhóm của Đinh Công T (sinh năm: 1982, HKTT: Số A, phường Đ, quận C, thành phố Hà Nội) cùng với Nguyễn Hoàng L (sinh năm: 1978, HKTT: M phường T, quận C, thành phố Hà Nội) và Đinh Ngọc P (sinh năm: 1981, HKTT: P, quận C, thành phố Hà Nội) đang đi bộ ở phố Hàng Chuối, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì gặp nhóm của Nguyễn Anh T (sinh năm: 1978; địa chỉ: M, phường D, quận C, thành phố Hà Nội) và Phạm Hắc H1 (sinh năm: 1969; HKTT: Số M, phường P, quận C, thành phố Hà Nội). Do có mâu thuẫn nên hai nhóm xảy ra va chạm dẫn đến đánh nhau. Phạm Hắc H1 có cầm 01 (một) dao nhọn bọc trong bìa dăm Nguyễn Hoàng L nhưng bị trượt sau đó nhóm của T bỏ chạy mỗi người một nơi. Sau khi va chạm nhóm của T, L, P đến khu vực đề Trần Khát Chân, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội gặp Nguyễn Thế Long H (tên gọi khác Nguyễn Long H, sinh năm: 1980, HKTT: Số A phường B, quận C, thành phố Hà Nội) để rủ H đi đánh nhau và H đồng ý. H về nhà tại địa chỉ số A phường B, quận C, thành phố Hà Nội lấy 02 (hai) con dao dạng dao tông (kích thước dài khoảng 50cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 10cm) tại khu vực bếp nhà của H, bọc dao trong tờ báo, nhét vào trong cặp quần trước bụng rồi quay lại cùng nhóm L, T, P mang theo hung khí là dao tông đi ô tô taxi đến ngã ba phố Nguyễn Trung Ngạn - Nguyễn Công Trứ để tìm đánh T. Do không thấy T nên cả nhóm T, L, P, H bỏ đi nơi khác. Đến khoảng 00h30' ngày 01/8/2000, nhóm T gồm L, Phúc, Long H quay lại thì nhìn thấy T, Hắc H1 và Hoàng Minh T (sinh năm: 1982; HKTT: D, phường T, quận C, thành phố Hà Nội) đang ngồi ở đầu phố Nguyễn Trung Ngạn. Lúc này L, T, P, Long H mỗi người cầm 01 (một) dao tông bước ra khỏi xe taxi xông tới đuổi chém nhóm T, Hắc H1 và T. Long H cầm dao tông bằng tay phải chém liên tiếp nhiều nhát, trong đó Long H nhớ có chém trúng 01 (một) nhát vào vùng lưng của T gây thương tích. Lúc này, do trời tối nên Long H không biết đã chém trúng ai và chém trúng vào đâu. Long H cũng bị chém trúng 01 (một) nhát vào vùng ngực, 01 (một) nhát vào vùng bụng, 01 (một) nhát vào mạn sườn. Long H bỏ chạy

ra khu vực vỉa hè Nguyễn Trung Ngạn – Nguyễn Công Trứ thì gục xuống, bị ngã. Long H không biết được đưa đi cấp cứu thế nào. Sau khi tỉnh lại, được điều trị vết thương, Long H đã bỏ trốn, sống lang thang qua nhiều địa phương, không nơi ở cố định.

Ngày 18/10/2000, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Thế Long H. Quá trình bỏ trốn, Long H biết bản thân bị cơ quan công an truy nã nhưng lo sợ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật nên Long H thường xuyên chuyển nơi sinh sống qua nhiều địa phương khác nhau, không có nơi ở cố định, làm công việc tự do. Đến ngày 10/01/2023, H bị Cơ quan công an bắt theo quyết định truy nã về hành vi Cố ý gây thương tích.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của Hoàng Minh T, Phạm Hắc H1, Nguyễn Anh T, Nguyễn Hoàng L, Đinh Công T và Đinh Ngọc P. Căn cứ kết luận giám định tỷ lệ thương tích số 395/13.10.2000 của Tổ chức Giám định pháp y thành phố Hà Nội kết luận thương tích của Hoàng Minh T: vết thương vai lưng trái gây thâu phổi trái đã được dẫn lưu màng phổi trái, còn di chứng dày, dính góc sườn hoành trái, tỷ lệ thương tật là 12%.

Căn cứ kết luận giám định tỷ lệ thương tích số 396/13.10.2000 của Tổ chức Giám định pháp y thành phố Hà Nội kết luận thương tích của Phạm Hắc H1: Vết thương phần mềm hai tay: 08%; Vết thương thấu khớp gối trái, hạn chế cử động gấp: 06%, tổng cộng tỷ lệ thương tật là 14%.

Căn cứ kết luận giám định tỷ lệ thương tích của Tổ chức Giám định pháp y thành phố Hà Nội kết luận thương tích của Nguyễn Anh T bị vết thương phần mềm vùng vai gáy dài 25cm, sâu 2 – 3cm chảy máu. Vết thương 2cm mồm vai trái. Vết thương xước da bụng trái 6cm. Kết quả giám định pháp y tỷ lệ thương tật là 15%.

Căn cứ kết luận giám định tỷ lệ thương tích số 414/20.10.2000 của Tổ chức Giám định pháp y thành phố Hà Nội kết luận thương tích của Nguyễn Hoàng L bị vết thương mu tay phải, đứt gân ruồi ngón II, vỡ đầu ngoại vi đốt bàn II đã liền xương, hạn chế cử động ngón tay II, tỷ lệ thương tật là 10%, còn Đinh Công T và Đinh Ngọc P không bị thương.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế Long H khai nhận nội dung sự việc như đã nêu trên. Về hành vi gây thương tích, bị cáo Long H khai đã dùng tay phải cầm 01 (một) con dao tông chém liên tiếp nhiều nhát vào nhóm của Nguyễn Anh T, Phạm Hắc H1, Hoàng Minh T, trong đó trúng 01 (một) nhát vào vùng lưng của Hoàng Minh T gây thương tích, ngoài ra do trời tối nên bị cáo H không nhớ đã chém trúng vào ai và chém vào đâu. Đối với thương tích của bị cáo Long H bị 01 (một) vết thương vùng ngực, 01 (một) vết thương vùng bụng, 01

(một) vết thương mạn sườn, Long H từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 92/HSST ngày 26/03/2001 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử vụ án Cố ý gây thương tích xảy ra tại phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội nhận định: Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe công dân, gây mất trị an xã hội. Đây là vụ án có đồng phạm được thực hiện vào ban đêm, các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho nhiều người. Trong vụ án các bị cáo đều là những người thực hành, không xác định được ai là người chủ mưu trong việc đi đánh trả thù nên vai trò của các bị cáo ngang nhau, đồng thời căn cứ điểm a,c khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 42, Điều 41 (L thêm điểm g, khoản 1, điều 48) Bộ luật hình sự năm 1999 để tuyên phạt Nguyễn Hoàng L mức án 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; Đinh Ngọc P mức án 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và Đinh Công T 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Đối với Phạm Hắc H1 và Nguyễn Anh T: Ngày 06/11/2000, Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Hắc H1, Nguyễn Anh T về hành vi Gây rối trật tự công cộng, mức phạt: Cảnh cáo.

Đối với bị hại Hoàng Minh T: Bà Hoàng Thị T (sinh năm: 1953, trú tại: D, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội, là mẹ đẻ của Hoàng Minh T) cho biết ngày 26/08/2010, anh Hoàng Minh T đã chết do ốm bệnh. Anh Tú chưa từng lập gia đình, không có vợ con. Bà T không yêu cầu bị cáo Long H bồi thường về dân sự. Đồng thời bà T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H.

Đối với bị hại Phạm Hắc H1: H1 không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với bị hại Nguyễn Anh T: Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Bạch Đằng cung cấp: Nguyễn Anh T có hộ khẩu thường trú tại số M, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên từ tháng 05/2009 đến nay, gia đình anh T đã bán nhà, hiện không sinh sống tại địa phương nên chưa tiến hành ghi lời khai của T.

Đối với bị hại Nguyễn Hoàng L: Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Thanh Nhàn cung cấp: tại địa chỉ số M, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội, anh Nguyễn Hoàng L đã bán nhà chuyển đi nơi khác sinh sống nên chưa tiến hành ghi lời khai của L.

Đối với Đinh Công T, Đinh Ngọc P: T và P không yêu cầu Nguyễn Thế Long H phải chịu trách nhiệm đối với khoản bồi thường dân sự mà Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã tuyên T, P, L phải bồi thường cho Hoàng Minh T.

Tại bản cáo trạng số: 109/CT-VKSHBT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế Long H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thế Long H về tội “Cố ý gây thương tích” như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 7, Điều 38, Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Long H từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Hoàng Minh Tú (đại diện là bà Hoàng Thị T), ông Phạm Hắc H1 không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét. Bị hại là anh Nguyễn Minh T và Nguyễn Hoàng L chưa xác minh được nơi cư trú, chưa tiến hành ghi lời khai nên dành quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại tại một vụ án dân sự khác để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của các bị hại: Xét thấy những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đại diện bị hại Hoàng Minh T là bà Hoàng Thị T, bị hại Phạm Hắc H1 vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; các bị hại Nguyễn Anh T và Nguyễn Hoàng L đã thay đổi nơi cư trú, không có mặt tại địa phương, đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng về tình tiết vụ án, được làm rõ trong bản án số: 92/HSST ngày 26/03/2001 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng và sự vắng mặt của người này không gây trở ngại cho việc xét xử chỉ trở ngại cho việc giải quyết bồi thường thiệt hại. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình

sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, tách việc bồi thường để xét xử sau theo quy định của pháp luật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được, lời khai của người làm chứng, bị hại, biên bản niêm phong tang vật, kết luận giám định và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về hành vi phạm tội cố ý gây thương tích là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án.

Những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 0h30' ngày 01/8/2000, tại khu vực ngã ba Nguyễn Trung Ngạn – Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, do xảy ra mâu thuẫn nên nhóm của Nguyễn Thế Long H cùng Đinh Công T, Nguyễn Hoàng L, Đinh Ngọc P cầm dao tông chém gây thương tích cho Hoàng Minh Tú là 12%, Phạm Hắc H1 là 14%, Nguyễn Anh T là 15%. Hành vi của Long H, L, T, P có tính chất đồng phạm được thực hiện vào ban đêm, nhóm Long H đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho T, T, Hắc H1. Trong vụ án Long H, T, L, P đều là những người thực hiện hành vi phạm tội, không xác định được ai là người chủ mưu trong việc đi đánh trả thù nên vai trò của Long H, L, T, P ngang nhau. Tại bản án số 92/HSST ngày 26/03/2001 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử Nguyễn Hoàng L; Đinh Ngọc P và Đinh Công T về tội Cố ý gây thương tích. Do Nguyễn Thế Long H bỏ trốn nên ngày 10/01/2023, Long H bị Cơ quan Công an bắt theo Quyết định truy nã về hành vi Cố ý gây thương tích.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, biết mình đang bị truy nã nhưng vì lo sợ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật nên đã cố ý trốn tránh trong thời gian dài, do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo và làm bài học giáo dục để răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

Về áp dụng pháp luật có lợi cho người phạm tội: Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Nguyễn Thế Long H được thực hiện vào ngày 01/8/2000, tại thời điểm đó, bộ luật hình sự số: 15/1999/QH10 đang có hiệu lực, mức truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù. Xét rằng: hành vi của bị cáo đã gây thương tích cho 02 (hai) người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là phù hợp với tình

tiết định khung quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, sửa đổi bổ sung năm 2017, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018 có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm. Tuy nhiên, căn cứ quy định tại Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt nhẹ hơn là từ 02 năm đến 07 năm tù giam nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, căn cứ vào quy định pháp luật hình sự và các văn bản hướng dẫn của Tòa án nhân dân Tối cao, trên tinh thần khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử áp dụng quy định có lợi cho bị cáo, xem xét việc Viện kiểm sát nhân dân truy tố bị cáo Nguyễn Thế Long H theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng quy định pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi, nên để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện gia đình bị hại Hoàng Minh Tú là bà Hoàng Thị Thìn có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Long H là phù hợp với tinh thần nhân đạo, không trái đạo đức xã hội, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Vật chứng vụ án đã được Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xem xét, xử lý theo quy định tại bản án hình sự sơ thẩm số 92/HSST ngày 26/03/2001 nên không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Hoàng Minh T (đại diện là bà Hoàng Thị T), Ông Phạm Hắc H1 không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét. Bị hại là anh Nguyễn Minh T và anh Nguyễn Hoàng L chưa xác minh được nơi cư trú, chưa tiến hành ghi lời khai nên dành quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại tại một vụ án dân sự khác để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Bị cáo Nguyễn Thế Long H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Long H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 7, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136; Điều 292; Điều 329; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố

tụng Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử phạt: Nguyễn Thế Long H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 10/01/2023.

Dành quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại cho những người bị hại là anh Nguyễn Minh T và Nguyễn Hoàng L để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thế Long H phải nộp 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại: Bà Hoàng Thị Thìn, sinh 1953 (đại diện gia đình của bị hại Hoàng Minh Tú), ông Phạm Hắc H, anh Nguyễn Anh T, anh Nguyễn Hoàng L (không ở địa phương – đi đâu không biết) vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Xuân Thắng